

Số: 17/BC-TA

Quảng Trị, ngày 03 tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM**  
**VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023**  
**(Số liệu tính từ 01/12/2022 đến 31/5/2023)**

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ công tác của hệ thống TAND và nhiệm vụ chính trị của địa phương, Lãnh đạo TAND tỉnh Quảng Trị đã xây dựng, triển khai các nhiệm vụ công tác của năm 2023. Trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, thanh tra công vụ, thi hành án, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo. Trong 6 tháng đầu năm, tình hình thụ lý các loại án ngày càng tăng, các tranh chấp ngày càng phức tạp, số lượng Thẩm phán thiếu hụt với sự nỗ lực của công chức, người lao động và Hội thẩm nhân dân, TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tại kỳ họp này, Chánh án TAND tỉnh xin báo cáo trước HĐND tỉnh về tình hình và kết quả hoạt động trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2023 của TAND hai cấp như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP TỈNH QUẢNG TRỊ**

**1. Công tác giải quyết án:** TAND hai cấp giải quyết 1.394/2.082 vụ, việc, đạt 67%, so với cùng kỳ năm 2022 thụ lý tăng 380 vụ, việc (*cùng kỳ năm 2022 giải quyết 1.143/1.702 vụ, việc, đạt 67,2%*).

Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 175/287 vụ, việc, đạt 61%; TAND cấp huyện giải quyết 1.219/1.795 vụ, việc, đạt 68%.

**1.1. Giải quyết án hình sự:** Đã giải quyết 291/370 vụ, với 497/630 bị cáo, đạt 78,7%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 48/68 vụ, với 139/169 bị cáo, đạt 70,6%; TAND cấp huyện giải quyết: 243/302 vụ, với 358/461 bị cáo, đạt 80,5%; xét xử lưu động: 06 vụ.

Số bản án, quyết định của TAND cấp huyện có kháng nghị 01 vụ/01 bị cáo; kháng cáo 18 vụ/22 bị cáo. Trong đó: Đình chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút kháng cáo 06 vụ/08 bị cáo; xét xử 05 vụ/06 bị cáo; còn lại 8 vụ/9 bị cáo.

Trong 6 tháng đầu năm, TAND hai cấp trả hồ sơ cho VKSND: 11 vụ với 20 bị cáo.

\* Các loại tội phạm phổ biến: Nhóm tội về ma túy 124 vụ/219 bị cáo (giảm 02 vụ); Cố ý gây thương tích 26 vụ/33 bị cáo (tăng 15 vụ); Trộm cắp tài sản 52 vụ/60 bị cáo (giảm 8 vụ); vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ 22 vụ/22 bị cáo (giảm 02 vụ); đánh bạc 22 vụ/69 bị cáo (tăng 4 vụ).

\* **Đối tượng phạm tội đáng lưu ý:** Đảng viên 6 bị cáo, chiếm 1,3%; tái phạm, tái phạm nguy hiểm 15 bị cáo, chiếm 3,2%; nghiện ma túy 69 bị cáo, chiếm 15%; dân tộc thiểu số 49 bị cáo, chiếm 10,6%; Từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi 01 bị cáo chiếm 0,2%; từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi là 9 bị cáo, chiếm 1,96%; từ đủ 18 đến dưới 30 tuổi là 116 bị cáo, chiếm 25,2%.

\* **Hình phạt áp dụng:** Tử hình 09 bị cáo, chiếm 1,96%; Tù chung thân 7 bị cáo, chiếm 1,5%; tù từ trên 15 năm đến 20 năm 8 bị cáo, chiếm 1,73%; Tù từ trên 7 năm đến 15 năm 34 bị cáo, chiếm 7,4%; Tù từ trên 3 năm đến 7 năm 59 bị cáo, chiếm 12,8%; Tù từ 3 năm trở xuống 160 bị cáo, chiếm 34,7%; cho hưởng án treo 77 bị cáo, chiếm 16,7%; cải tạo không giam giữ 7 bị cáo, chiếm 1,5%; phạt tiền 100 bị cáo chiếm 21,7%.

**1.2. Giải quyết án dân sự:** Đã giải quyết 344/657 vụ việc, đạt 52,4%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 85/139 vụ, việc, đạt 61,2%; TAND cấp huyện giải quyết: 259/518 vụ, việc, đạt 50%. Hòa giải thành 121 vụ, việc (Hòa giải thành theo Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án 07 vụ; Hòa giải thành theo thủ tục tố tụng 114 vụ).

**1.3. Giải quyết án hôn nhân và gia đình:** Đã giải quyết 725/985 vụ, việc, đạt 73,6%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 36/59 vụ, việc, đạt 61%; TAND cấp huyện giải quyết: 689/926 vụ, việc, đạt 74,4%.

Hòa giải thành 516 vụ (Hòa giải thành theo Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án 84 vụ; Hòa giải thành theo thủ tục tố tụng 432 vụ).

**1.4. Giải quyết án kinh doanh – thương mại:** Đã giải quyết 23/44 vụ, việc, đạt 52,3%. Trong đó: TAND tỉnh: chưa giải quyết 01 vụ; TAND cấp huyện 23/43 vụ, việc, đạt 53,5%. Hòa giải thành theo thủ tục tố tụng 10 vụ, việc.

**1.5. Giải quyết án lao động:** TAND hai cấp không thụ lý và giải quyết các vụ án lao động.

**1.6. Giải quyết án hành chính:** Đã giải quyết 8/23 vụ, đạt 34,8%. Trong đó, TAND tỉnh 6/20 vụ, đạt 30%; TAND cấp huyện 02/3 vụ, đạt 66,7%. Đối thoại thành theo thủ tục tố tụng 02 vụ.

**1.7. Về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án:**

TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị thụ lý và giải quyết 08/8 trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**1.8. Về việc yêu cầu mở thủ tục phá sản:** Giải quyết 01/01 việc.

**\* Đánh giá chất lượng xét xử, giải quyết các loại vụ án:**

Trong 6 tháng đầu năm 2023, án hình sự, án dân sự, hôn nhân và gia đình thụ lý tăng, án hành chính thụ lý giảm so với cùng kỳ.

- Chiếm tỷ lệ cao trong các vụ án hình sự giải quyết vẫn là các nhóm tội phạm về ma túy, vận chuyển hàng cấm, nhóm tội xâm phạm về quyền sở hữu tài sản. Đặc biệt, án ma túy thụ lý 99 vụ với 170 bị cáo, một số vụ án có khối lượng ma túy đặc biệt lớn và mức hình phạt cao (09 hình phạt tử hình, 07 hình phạt chung thân, 08 hình phạt tù từ trên 15 năm đến 20 năm )

TAND hai cấp đã giải quyết nhanh chóng, kịp thời, xét xử đúng người, đúng tội, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, hình phạt áp dụng thỏa đáng.

TAND hai cấp xử phạt các bị cáo với hình thức phạt tiền và tịch thu sung quỹ nhà nước nhiều tài sản liên quan đến việc phạm tội với tổng giá trị hơn 6 tỷ đồng.

- Các vụ án dân sự thụ lý ngày càng tăng, có tính chất phức tạp, nhiều quan hệ tranh chấp trong cùng một vụ án; đương sự không hợp tác trong quá trình Tòa án xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ. Tòa án đã khắc phục khó khăn thực hiện tốt công tác hòa giải, xác minh, thu thập chứng cứ; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự, không có án quá hạn luật định. Việc giải quyết tốt các quan hệ dân sự, kinh tế, hôn nhân gia đình đã góp phần ngăn chặn nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm về bạo lực gia đình đồng thời giảm tình hình khiếu nại, khiếu kiện kéo dài trên địa bàn.

TAND hai cấp đã ra quyết định buộc một hay các bên phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với tổng giá trị trên 40 tỷ đồng. Diện tích quyền sử dụng đất mà Tòa án đã giải quyết là 100.000 m<sup>2</sup>.

- Án hành chính thụ lý giảm về số vụ nhưng tính chất vẫn rất phức tạp. Án hành chính giải quyết chậm là do các nguyên nhân sau: người bị kiện ít tham gia phiên đối thoại, tham gia phiên tòa, chậm trả lời Thông báo thụ lý vụ án; kết quả thẩm định tại chỗ của một số cơ quan chuyên môn chậm.

## **2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ, thi hành án và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.**

### **2.1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ**

TAND tỉnh đã tiến hành rà soát 671 bản án, quyết định của TAND 2 cấp; kiểm tra 1.246 hồ sơ các loại án đã có hiệu lực của TAND cấp huyện. Ủy ban Thẩm phán ban hành 01 thông báo kiểm tra bản án, quyết định; 01 kết luận kiểm tra hồ sơ.

### **2.2. Công tác thi hành án hình sự, hành chính.**

Công tác thi hành án hình sự của TAND hai cấp đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật thi hành án hình sự. Tòa án thường xuyên rà soát các trường hợp hoãn chấp hành hình phạt tù và đưa ra thi hành án các trường hợp không còn đủ điều kiện hoãn.

Tổng số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật là 346 trường hợp (TAND tỉnh 310 trường hợp; TAND cấp huyện 36 trường hợp), trong đó: Ủy thác thi hành án 51 trường hợp; đưa ra thi hành 295 trường hợp; hoãn thi hành án 10 trường hợp.

TAND tỉnh đã xét giảm chấp hành hình phạt tù trong đợt tết nguyên đán Quý Mão đối với 526 trường hợp. Giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 399 trường hợp; giảm và tha tù trước thời hạn cho 157 trường hợp. Công tác thi hành án hình sự đảm bảo công bằng, khách quan, đúng quy định, không có trường hợp nào VKSND kháng nghị.

Công tác thi hành án hành chính đảm bảo đúng các quy định của Luật tổ tụng hành chính. Nhìn chung các đương sự đã tự nguyện thi hành sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Do đó, Tòa án chỉ ban hành 03 Quyết định buộc thi hành án hành chính do có đơn yêu cầu của người được thi hành án.

### **2.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân.**

TAND hai cấp đã giải quyết 18/19 đơn khiếu nại, tố cáo đạt 94,7% (*cấp tỉnh: 16 đơn, cấp huyện 03 đơn*), trong đó: đơn thuộc thẩm quyền 18 đơn, đơn không thuộc thẩm quyền 01 đơn.

Tình hình khiếu nại, tố cáo trong 6 tháng đầu năm khá phức tạp. Tuy nhiên, TAND hai cấp đã thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại theo đúng quy định pháp luật, không để tình trạng khiếu nại vượt cấp kéo dài. Lãnh đạo TAND hai cấp đã tiếp 09 lượt người khiếu nại. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo không làm phát sinh khiếu nại, tố cáo mới liên quan.

### **4.1. Công tác tổ chức cán bộ.**

Ban cán sự đảng, lãnh đạo TAND tỉnh tiếp tục rà soát về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý TAND hai cấp để xây dựng kế hoạch bố trí, luân chuyển cán bộ phù hợp với tình hình thực tế công tác của từng đơn vị; làm việc với cấp ủy để xem xét, thống nhất nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh Thẩm phán, các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện cấp ủy quản lý.

TAND tỉnh đã hoàn thiện thủ tục gửi cấp có thẩm quyền bổ nhiệm và đã bổ nhiệm mới 01 Phó Chánh án TAND tỉnh. Chánh án TAND tỉnh bổ nhiệm Phó Chánh tòa Tòa Dân sự; ra quyết định điều động 02 công chức, biệt phái 01 công chức. Các chế độ của công chức và người lao động được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

### **4.2. Công tác Hội thẩm nhân dân.**

Hội thẩm TAND hai cấp đã tham gia xét xử 292 vụ án các loại. Khi tham gia xét xử, các Hội thẩm nhân dân thực hiện tốt nguyên tắc độc lập xét xử và tuân theo pháp luật.

TAND tỉnh đã tổ chức tập huấn cho Hội thẩm nhân dân với 03 chuyên đề: “*Một số kỹ năng, kinh nghiệm giải quyết án hành chính sơ thẩm*”; “*Kỹ năng của*

*hội thẩm nhân dân khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự”; “Kỹ năng xét xử vụ án hình sự của hội đồng xét xử sơ thẩm”.*

Thực hiện Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh tiếp tục hỗ trợ cho HTND hai cấp năm 2022 số tiền 760.000.000 đồng.

#### **4.3. Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện công vụ.**

TAND hai cấp luôn chú trọng việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị; quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của TAND tối cao về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND, Chỉ thị số 05/2020/CT-CA ngày 28/7/2020 của Chánh án TAND tối cao về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ. Bên cạnh đó đã tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đạo đức công vụ của công chức, người lao động. Kịp thời, nắm bắt thông tin, nhắc nhở công chức, người lao động khi thái độ, trách nhiệm thiếu chuẩn mực trong công tác.

Trong 6 tháng đầu năm, TAND tỉnh đã tiến hành thanh tra đột xuất 03 đơn vị TAND cấp huyện liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ và thực thi công vụ. Qua quá trình thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện công chức vi phạm nghiêm trọng.

#### **5. Công tác cải cách tư pháp.**

- TAND hai cấp đã công bố 650 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật. Việc công bố bản án, quyết định đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xét xử, đồng thời đảm bảo quyền tiếp cận thông tin và giám sát của nhân dân vào hoạt động của Tòa án.

- Hội đồng xét xử đã chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật tố tụng và tinh thần cải cách tư pháp, đảm bảo cho những người tham gia tố tụng thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, chất lượng xét xử từng bước được nâng cao.

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ hòa giải viên để thực hiện Luật Hòa giải và đối thoại tại Tòa án.

- Hoàn thiện công tác bảo trì, sửa chữa trụ sở làm việc TAND huyện Cam Lộ, thị xã Quảng Trị tổng kinh phí 1,8 tỷ đồng; xử lý thi công chống mối cho TAND hai cấp tổng kinh phí 495 triệu đồng; tiếp nhận 04 xe ô tô cho Tòa án (Gio Linh, Cam Lộ, TX Quảng Trị và Đakrông), hiện nay 100% Tòa án cấp huyện có xe ô tô;

- Về phương tiện làm việc như: Máy photocopy, máy tính, điều hòa nhiệt độ, âm thanh loa đài, bàn ghế xét xử, bàn ghế làm việc cơ bản đáp ứng phục vụ cho các đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây mới trụ sở làm

việc TAND thị xã Quảng Trị giai đoạn 2024 - 2026 với tổng mức đầu tư khoảng 40 tỷ đồng, dự kiến khởi công đầu năm 2024.

#### **6. Các hoạt động của tổ chức, đoàn thể và hoạt động xã hội khác.**

Đảng bộ, Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Nữ công TAND hai cấp được kiện toàn, đã tổ chức nhiều hoạt động phù hợp chức năng của mình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cơ quan, đơn vị.

TAND hai cấp đã tham gia tích cực các hoạt động do các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương tổ chức như: Hiến máu; ủng hộ quỹ vì người nghèo; thường xuyên chăm sóc phần mộ Liệt sỹ tại các Nghĩa trang...

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày ký biên bản ghi nhớ giữa TAND tỉnh Quảng Trị và TAND tỉnh Savannakhet (Lào). Từ ngày 19-23/6/2023, đoàn TAND tỉnh Savannakhet (Lào) sang thăm, làm việc với TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị. Chuyến công tác đã giúp thắt chặt tình đoàn kết giữa hai nước Việt Nam - Lào nói chung, cũng như Tòa án hai nước nói riêng.

### **II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC**

#### **1. Một số tồn tại, hạn chế:**

- Tỷ lệ giải quyết án dân sự của các TAND cấp huyện và án hành chính của TAND tỉnh còn thấp; án bị hủy, cải sửa do lỗi chủ quan chưa giảm.

- Một số Thẩm phán đăng tải Bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử Tòa án còn chậm so với quy định; chuyển giao bản án, quyết định theo thủ tục tố tụng chậm.

- Phiên toà trực tuyến còn ít, thường tổ chức vào cuối năm thi đua nên gây áp lực cho bộ phận tin học.

- Công chức nghiệp vụ tham gia viết bài trao đổi nghiệp vụ trên các trang thông tin điện tử TANDTC và Trang thông tin điện tử TAND tỉnh còn khiêm tốn.

#### **2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:**

*\* Nguyên nhân khách quan:*

- Việc cung cấp chứng cứ của các cơ quan liên quan trong các vụ án dân sự, hành chính còn chậm, có trường hợp không cung cấp chứng cứ và không tham gia các hoạt động tố tụng của Tòa án.

- Quy định thời hạn chờ kết quả ủy thác tư pháp quá dài; một số uỷ thác quá thời hạn nhưng không nhận được kết quả làm kéo dài thời gian giải quyết.

- Do thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị và thiếu cán bộ để vận hành, kết nối phiên toà trực tuyến.

*\* Nguyên nhân chủ quan:*

- Một số Thẩm phán chưa phát huy hết trách nhiệm trong nghiên cứu, giải quyết án; chưa sắp xếp công việc khoa học, nâng cao trách nhiệm trong việc đẩy nhanh tiến độ giải quyết một số vụ án.

- Việc áp dụng pháp luật của một số Thẩm phán chưa nhuần nhuyễn, chưa kịp thời cập nhật các thay đổi của pháp luật nên việc áp dụng chưa thực sự chính xác.

### **3. Giải pháp khắc phục:**

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp đột phá nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc và các mặt công tác khác. Khơi dậy và phát huy tính năng động, sáng tạo và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và đạo đức nghề nghiệp cho công chức; xây dựng đội ngũ cán bộ Tòa án trong sạch, vững mạnh. Tích cực tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu vị trí công tác.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao trách nhiệm của công chức; kết hợp công tác thi đua, khen thưởng với quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan có liên quan để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác của Tòa án; cùng với Viện kiểm sát thực hiện tốt quy chế phối hợp về việc tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, tổ chức các phiên tòa trực tuyến.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tổ chức quán triệt đầy đủ, triển khai thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, đặc biệt chú trọng quán triệt Nghị quyết của Ban cán sự đảng TAND tối cao, Chỉ thị của Chánh án TAND tối cao về việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023 của TAND.

2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, phần đầu năm 2023 giải quyết án đạt từ 95% trở lên; thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng.

3. Để hoàn thành các chỉ tiêu, TAND hai cấp cần tập trung thực hiện tốt các yêu cầu sau:

- Xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Xét xử kịp thời các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ nghiêm trọng, phức tạp, các vụ án dư luận quan tâm.

- Giải quyết các vụ việc dân sự, kịp thời, nhanh chóng, nhất là các vụ án kinh doanh, thương mại; nâng cao hơn nữa tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc dân sự.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính; nâng tỷ lệ đối thoại thành các khiếu kiện hành chính.

- Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ra

quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn luật định; hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù phải đủ căn cứ và đúng pháp luật.

- Phát huy và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu Tòa án, đơn vị trong việc tổ chức công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Hòa giải thành, đối thoại thành các vụ việc dân sự, khiếu kiện hành chính tại TAND cấp huyện đạt từ 50% trở lên; tại TAND tỉnh đạt từ 5% trở lên.

- Mỗi Thẩm phán phải chủ tọa ít nhất một phiên tòa rút kinh nghiệm trong một năm.

- Bảo đảm 100% các bản án, quyết định thuộc trường hợp công bố phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án;

- Tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử ít nhất 02 vụ việc đối với TAND cấp huyện; 03 vụ việc đối với TAND cấp tỉnh.

4. Các Chi bộ tiếp tục nghiên cứu, học tập, quán triệt nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cán bộ công chức thường xuyên rèn luyện phẩm chất chính trị, tư tưởng, trau dồi và giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, lối sống, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ; siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức, người có hành vi vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp.

6. Đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư”, với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, thi đua là mục tiêu và động lực để nâng cao chất lượng công tác.

7. Tăng cường quản lý công sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động; quản trị, kế toán tài chính; chú trọng công tác báo cáo, tổng hợp và thống kê.

8. Phối hợp với Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị tổ chức Hội nghị sơ kết Quy chế phối hợp số 01/2018/QCLN-TAND-TNMT ngày 11/4/2018 giữa TAND tỉnh và Sở TN&MT tỉnh về việc phối hợp giải quyết các vụ án liên quan đến quyền sử dụng đất.


#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Chính quyền các cấp cần quan tâm chỉ đạo cơ quan chức năng kiên quyết đấu tranh, phòng chống tội phạm chung mà trọng điểm là tội phạm ma túy, đánh bạc có xu hướng gia tăng với tính chất ngày càng nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND các cấp, UBND cấp tỉnh tiếp tục có chỉ đạo đối với các cơ quan hành chính phối hợp chặt chẽ với Tòa án thực hiện tốt các phiên tòa trực tuyến nhằm giảm thời gian đi lại của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án.



Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm những tháng còn lại năm 2023 của TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận: 

- HĐND tỉnh;
- Lưu TH.



**Lê Hồng Quang**